

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số 10004/SGDĐT-KHTC

Về triển khai, hướng dẫn tổ chức
các khoản thu dịch vụ ngoài học phí
năm học 2026-2027 của các cơ sở giáo
dục và đào tạo công lập

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông công lập;
- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở.

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục; Công điện số 64/CĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú trong các cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027 và tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4294/BGDĐT-KHTC ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực GDĐT năm học 2026-2027; Công văn số 4535/BGDĐT-VP ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuẩn bị các điều kiện năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 7916/UBND-VX ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục;

Tiếp theo Công văn số 7068/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 7 năm 2026 về triển khai thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2026 - 2027 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, hướng dẫn tổ chức các khoản thu dịch vụ ngoài học phí năm học 2026-2027 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập với các nội dung cụ thể như sau:

1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo

- Danh mục khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND và Phụ lục đính kèm Quy định này.

- Các mức thu quy định tại Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND là mức thu tối đa. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm xây dựng dự toán chi tiết cho từng nội dung thu, bảo đảm nguyên tắc tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý phù hợp với

điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, nhu cầu của người học. Mức thu phải bảo đảm tương xứng với chất lượng dịch vụ cung cấp cho người học và không được vượt quá mức trần quy định.

- Quy định về các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND **được áp dụng từ năm học 2026 – 2027**. Trong đó:

+ Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2026 - 2027 và các năm học tiếp theo thực hiện theo Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Khung kế hoạch thời gian năm học đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

2. Các khoản thu khác

- Các khoản thu khác bao gồm khoản thu dịch vụ giáo dục tổ chức Chương trình nhà trường ngoài giờ chính khóa (gọi tắt là Chương trình nhà trường) và khoản thu khác theo nhu cầu người học.

- Mức thu được xác định theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí, bảo đảm tương xứng với chất lượng dịch vụ cung cấp cho người học.

2.1. Các khoản thu dịch vụ giáo dục tổ chức Chương trình nhà trường

- Các hoạt động giáo dục trong chương trình nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của người học; tạo điều kiện phát triển năng lực, phát huy tiềm năng và sở trường của người học ngoài các nội dung giáo dục bắt buộc.

Các hoạt động này được thực hiện ngoài thời gian tổ chức hoạt động giáo dục chính khóa theo quy định của Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên.

- Nguyên tắc hoạt động giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa ban hành kèm theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức hoạt động giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Các tổ chức, đơn vị phối hợp phải đảm bảo các điều kiện theo quy định, được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động hoặc có nội dung giảng dạy được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tổ chức thực hiện các khoản thu khác (ngoài học phí) theo quy định tại Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản có liên quan.

2.2. Các khoản thu khác theo nhu cầu người học

Khoản thu này là cơ sở giáo dục thu hộ, chi hộ thay cho người học theo nhu cầu thực tế nhằm mua sắm phục vụ nhu cầu trực tiếp cho từng học sinh trong thời gian học tập, sinh hoạt tại trường như: đồng phục, học phẩm, học cụ - học liệu.

Các cơ sở giáo dục công lập thống nhất chủ trương với cha mẹ học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định. Mức thu phải có sự đồng thuận của cha mẹ học sinh hoặc có ý kiến bằng văn bản của cơ quan đề nghị thu hộ. Nhà trường tạo điều kiện và cơ chế để Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng tham gia phối hợp giám sát theo dõi.

3. Tổ chức, quản lý và sử dụng các khoản thu

- Các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo và dịch vụ khác (ngoài chương trình chính khóa) được tổ chức linh hoạt, đa dạng, phù hợp với mục tiêu hoạt động, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và điều kiện thực tiễn của địa phương trên cơ sở tự nguyện đăng ký tham gia.

- Cơ sở giáo dục có trách nhiệm xây dựng dự toán chi tiết cho từng nội dung thu, bảo đảm nguyên tắc tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và nhu cầu của người học.

Khi xây dựng dự toán chi tiết cho từng nội dung thu, cơ sở giáo dục phải căn cứ theo hướng dẫn chuyên môn của ngành giáo dục và đào tạo về thực hiện các chương trình dạy học, chương trình ngoại khóa và các nội dung khác theo quy định (*đính kèm các Phụ lục hướng dẫn*).

- Khi thực hiện các khoản thu đối với những nội dung đã được ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ hoặc đã được bố trí từ nguồn kinh phí khác, mức thu phải được giảm trừ sau khi tính toán số kinh phí đã được bố trí trong dự toán của đơn vị.

- Đơn vị phát hành biên lai, hóa đơn cho người học khi thu tiền và lưu ý giãn thời gian thực hiện các khoản thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản trong cùng một thời điểm.

- Thời gian thu phải đảm bảo không vượt quá Kế hoạch về thời gian năm học do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Riêng đối với khoản thu “*Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trong các ngày nghỉ (bao gồm nghỉ hè, không bao gồm các ngày lễ tết)*” trong thời gian nghỉ hè, các cơ sở giáo dục mầm non thu không vượt quá thời gian kế hoạch giữ trẻ hè được cơ quan quản lý phê duyệt.

- Cơ sở giáo dục được tự chủ quyết định các khoản chi để cung cấp dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ và phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ.

Việc sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích, bảo đảm tính công khai, minh bạch và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định hiện hành.

- Khi kết thúc năm học, nếu các khoản thu dịch vụ có chênh lệch thu lớn hơn chi thì phải hoàn trả cho người học; nếu chênh lệch thu nhỏ hơn chi, cơ sở giáo dục phải tính toán bù đắp khoản thiếu hụt bằng các nguồn kinh phí hợp pháp của đơn vị, không được thu thêm từ người học, ngân sách nhà nước không cấp bù.

Lưu ý một số trường hợp sau:

+ Đối với “*Dịch vụ tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”*”: thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” tại các Trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 2463/UBND-VX ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện chương trình tích hợp cho học sinh từ năm học 2017 – 2018 theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

+ Đối với “*Dịch vụ tổ chức nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế*”: thực hiện theo Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Bộ tiêu chuẩn thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế trên địa bàn Thành phố và Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt nội dung thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 – 2030.

4. Công tác hạch toán và thực hiện nghĩa vụ thuế

4.1. Về hạch toán kế toán: Thực hiện theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

4.2. Về thực hiện nghĩa vụ thuế: Thực hiện kê khai, nộp thuế đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo và các khoản thu dịch vụ khác theo đúng quy định của pháp luật thuế.

5. Chế độ miễn, giảm và chính sách đặc thù

5.1. Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ cho trẻ

em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5.2. Nghị quyết số 83/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5.3. Nghị quyết số 56/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, học sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5.4. Các chính sách hiện hành khác có liên quan.

6. Về thanh toán không dùng tiền mặt

Căn cứ các văn bản:

Công điện số 124/CD-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt;

Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4066/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025;

Công văn số 6646/BGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt;

Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện thúc đẩy phát triển kinh tế số Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở giáo dục công lập đẩy mạnh triển khai thực hiện các nội dung sau:

- 100% các cơ sở giáo dục phải thực hiện kết nối với các hệ thống thanh toán được cấp phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hệ thống thanh toán của cơ sở giáo dục phải bảo đảm tuân thủ các quy định, hướng dẫn hiện hành của Nhà nước về trao đổi dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, bảo đảm các yêu cầu về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường tập huấn định kỳ về kỹ năng công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho cán bộ quản lý, kế toán nhằm làm chủ công nghệ và xử lý tốt các sự cố phát sinh.

- Phát triển đa dạng hóa các kênh thanh toán; cung cấp đầy đủ thông tin các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán đang tham gia triển khai tốt dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để cha mẹ học sinh, người học an tâm khi sử dụng; tạo mọi điều kiện để phụ huynh học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn và thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục khác.

- Nghiên cứu nâng cấp mã QR gắn với mã định danh từng học sinh để tự động hóa hoàn toàn thông tin người nộp, số tiền, hạn chế tối đa sai sót do nhập liệu thủ công.

- Xây dựng giải pháp liên thông dữ liệu đồng bộ giữa nhà trường và các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán để đảm bảo cập nhật trạng thái nộp phí theo thời gian thực.

- Đề xuất cho cha mẹ học sinh, người học các ngân hàng và các đơn vị thanh toán trung gian có chính sách miễn phí phí giao dịch học phí, kể cả giao dịch liên ngân hàng.

- Địa phương, cơ sở giáo dục và ngân hàng phối hợp tổ chức các hoạt động tại trường học để hướng dẫn mở tài khoản và cài đặt ứng dụng miễn phí cho phụ huynh ngay đầu năm học.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân, phụ huynh học sinh về các lợi ích khi tham gia thanh toán không dùng tiền mặt, có các phương án hỗ trợ phụ huynh lớn tuổi tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thanh toán. Tiếp tục đổi mới phương thức tuyên truyền, biên soạn tài liệu bằng hình ảnh minh họa dễ hiểu, hướng đến nhóm đối tượng yếu thế về công nghệ. Thiết lập đường dây nóng tại các trường để giải đáp tức thì các vướng mắc của phụ huynh.

7. Về công khai các khoản thu

7.1. Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thực hiện công khai về cam kết đầy đủ chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất và mức thu học phí, các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

7.2. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện công khai theo khoản 8 Điều 7 Nghị định số 334/2026/NĐ-CP ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định về tự chủ của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ chế tài chính đối với giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp; chương trình trọng điểm quốc gia đào tạo tiến sĩ toàn thời gian; Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành

một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

7.3. Tất cả các khoản thu phải được các đơn vị thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến phụ huynh, học sinh, sinh viên; bộ phận tài vụ của nhà trường thực hiện thu tiền, phát hành biên lai, hóa đơn thu tiền cho từng học sinh, sinh viên, không giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

8. Tổ chức thực hiện

8.1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện triển khai, quán triệt và chỉ đạo, giám sát các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp thực hiện nghiêm túc các văn bản về thu chi đầu năm học;

- Ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học; thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục công lập theo phân cấp quản lý, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định.

8.2. Đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

- Triển khai, quán triệt và chỉ đạo, giám sát các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý tại địa phương thực hiện các khoản thu đúng quy định;

- Ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học; thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục công lập theo phân cấp quản lý, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định;

- Triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn số 4294/BGDĐT-KHTC ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực GDĐT năm học 2026-2027. Gửi báo cáo thực hiện và biểu mẫu kèm theo về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 30 tháng 9 năm 2026** để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8.3. Đối với các cơ sở giáo dục

- Thực hiện đúng tên gọi các khoản thu theo quy định tại Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND và văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng dự toán chi tiết cho từng nội dung thu để xác định mức thu cụ thể, bảo đảm nguyên tắc tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý; bảo đảm tính công khai, minh bạch và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định hiện hành.

- Căn cứ các quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý theo phân cấp, tổ chức lấy ý kiến đồng thuận của cha mẹ học sinh trước khi thực hiện các khoản thu;

- Các nội dung thu đảm bảo có tính kế thừa đã tổ chức hướng dẫn thực hiện theo quy định từ năm học 2025-2026. Trường hợp cơ sở giáo dục có kế hoạch tổ chức cung cấp thêm dịch vụ, hoạt động mới (chưa phát sinh trong năm học 2025-2026) thì các khoản thu này phải được khảo sát nhu cầu, lấy ý kiến đồng thuận của cha mẹ học sinh trước khi triển khai thực hiện.

- Có trách nhiệm giải trình với xã hội, người học, cơ quan quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong cơ sở giáo dục về nội dung các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo, mức thu dịch vụ và cơ chế quản lý thu chi theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị có ý kiến gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Sở Tài chính, Thuế Thành phố (để phối hợp);
- Các Phòng thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC (Linh).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Nhật Hằng